TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2022/HSST
Ngày: 29-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kiều Hương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Đức Giang và ông Nguyễn Thế Anh
- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Tặng Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2022/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số ...../QĐXX-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bì Văn G,** Tên gọi khác: Không, Sinh ngày: 28/12/1983; Nơi cư trú: xóm A, xã C, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không, Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Bì Văn T(đã chết), con bà Lê Thị H – Sinh năm 1964; Vợ: Nguyễn Thị Hồng T – Sinh năm 1989 và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 08/9/2003 bị UBND tỉnh Nghệ An Quyết định đưa vào Trường Giáo dưỡng;

- Ngày 12/8/2006 bị Công an huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính về hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

- Ngày 30//2008 bị Công an huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính về hành vi "Đánh bạc";

- Ngày 25/8/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng 04 (bốn) ngày tại Bản án số 334/HSST ngày 25/8/2011 về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"

- Ngày 28/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/4/2019

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. (có mặt).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: xã H, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Nguyễn Phi H, sinh năm 1998 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: xóm S, xã Đ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 02 giờ 00 ngày 06/01/2022, khi G đang chơi ở khu vực xã Y, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thì nhận được điện thoại của một người bạn tên S không rõ nhân thân, lai lịch. S nói: "Anh ở mô đó?", G trả lời: "Anh ở ngoài Y". S nói tiếp "Em có đứa bạn ở trong Vinh ra chơi em muốn lấy ít để chơi với bạn nhưng ở trong ni em không lấy được đồ anh xem ở ngoài đó có lấy được đồ không lấy cho em ít". G hiểu ý S là muốn nhờ G mua ma túy về sử dụng nên nói "Để anh hỏi xem con Tiến có lấy được không?". Sau đó G gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên T (trú tại: xã Y, huyện Diễn Châu nhưng không biết địa chỉ cụ thể) hỏi "Có ma túy không lấy cho S ít", T trả lời "có". Gg lại gọi hỏi S "mua bao nhiêu?", S trả lời "lấy cho em 1.900.000đồng". G đến gặp và nói T gửi số tài khoản cho Sn chuyển tiền. Sau khi nhận được T của S, T đưa cho G 01 gói nilon màu vàng bên trong có chứa 24(hai mươi tư) viên ma túy hồng phiến. Gg gọi lại cho S nói "Em ở mô ra mà lấy anh mua được đây rồi". S nói "Giờ em không có xe anh đưa vào nhà nghỉ Sao Việt cho em cái" thì G đồng ý. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 06/01/2022, G điều khiển xe máy đến trước nhà nghỉ Sao Việt (thuộc khối Nam, xã Diễn Hồng) thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ 01 gói nilon bên trong có chứa 24 viên hồng phiến bên đường (do G thả xuống đường), đồng thời thu giữ 01 điệnt hoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng, BKS 37F1-884.48.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 06/01/2022 đã xác định: 24 (hai mươi bốn) viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau nghi là ma túy có tổng khối lượng là 2.55gam.

Tại bản kết luận giám định số 144/KL-PC09 (DD2-MT) ngày 12/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau thu giữ của Bì Văn G gửi tới giám định là ma túy Methaphetamine. Các viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau (24 viên) thu giữ của Bì Văn Giang có tổng khối lượng 2,55gam.

**** Việc thu giữ và xử lý vật chứng:***

- 01 gói nilon màu vàng bên trong có chứa 20 viên ma túy Methaphetamine có tổng khối lượng 2,15gam (sau khi đã lấy mẫu giám định)..

- 01 điện thoại Realme, màu xanh, đã qua sử dụng;

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, màu trắng, biển kiểm soát 37F1-884.48 đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 103/VKS-DC ngày 28/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố Bì Văn G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã đánh giá tính chất, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bì Văn G từ 21 (hai mốt) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu giữ của bị cáo hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu. Tịch thu hóa giá nạp vào Ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại hiệu Realme đã qua sử dụng. Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 xe máy Wave alpha.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi thực hiện đúng như cáo trạng truy tố; nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án, đã có căn cứ xác định: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 06/01/2022, tại khu vực trước nhà nghỉ Sao Việt thuộc khối N, xã H, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Bì Văn G có hành vi tàng trữ trái phép 24 (hai mươi tư) viên ma túy Methaphetamine có tổng khối lượng 2.55gam thì bị Công an huyện Diễn Châu phát hiện bắt quả tang. Kết luận giám định số 144/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: mẫu viên nén màu hồng có đặc điểm giống nhau thu giữ của Bì Văn G gửi tới giám định là ma túy Methaphetamine, có tổng khối lượng là 2.55 gam. Hành vi của bị cáo

Bì Văn G đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 của BLHS năm 2015 như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bất chấp sự nghiêm cấm của luật pháp, bất chấp hậu quả để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

- Về tình tiết giảm nhẹ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn hợp tác và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình điều đó thể hiện bị cáo thực sự ăn năn hối cải, mong muốn cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; Gia đình bị cáo hiện đang thờ phụng ông ngoại là Liệt sỹ Lê Văn Nghĩa, được hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sỹ theo Quyết định số 1504, ngày 15/10/2021 của Sở Lao động – TB và XH tỉnh Nghệ An. Bản thân bị cáo là người bị nhiễm HIV đang được điều trị ngoại trú. Từ những nhận định trên, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ tương ứng được quy định điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt cho bị cáo như đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do nhưng thu nhập không ổn định, bản thân không có tài sản riêng có giá trị lớn. Nghĩ không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về việc xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy là vật chứng không có giá trị sử dụng.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh, đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội do bị cáo Giang sử dụng để liên lạc trao đổi mua ma túy, nên cần tịch thu hóa giá nạp Ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Wave alpha màu trắng, BKS: 37F1- 884.48, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H, khi bị cáo sử dụng thì chị H không biết nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[6] Những vấn đề khác của vụ án: Trong vụ án này còn có đối tượng tên Sơn và một người phụ nữ tên T tuy nhiên do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Bì Văn G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bì Văn G 21 (hai mươi mốt) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 06/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại thu giữ của Bì Văn G sau khi gửi giám định.

Tịch thu hóa giá nạp vào Ngân sách Nhà nước hiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh, đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị H chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha màu trắng, BKS: 37F1- 884.48.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo phiếu nhập kho số NK124, ngày 18/5/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Bì Văn Gg phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đoàn Thị Kiều Hương

Nơinhận:
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKS tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự h.Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ